

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG (General information)

Tên học phần (tiếng Việt)	: Lý luận Nhà nước và pháp luật
Tên học phần (tiếng Anh)	: Theories of State and Law
Mã học phần	: LA2017
Thuộc khối kiến thức	Đại cương ☐ ; Cơ sở khối ngành ☐ ; Cơ sở ngành ☐ ; Chuyên ngành ☐ ; Tốt nghiệp ☐
Khoa, Bộ môn phụ trách	: Khoa Kinh tế - Quản trị, Bộ môn Luật
Số tín chỉ (LT, TH, Tự học)	: 3(3,0,6)
<i>Số giờ lý thuyết</i>	: 45
<i>Số giờ thực hành</i>	: 0
<i>Số giờ tự học</i>	: 90
Học phần tiên quyết	: Không
Học phần học trước	: Không

2. MÔ TẢ HỌC PHẦN (Course description)

Môn học Lý luận chung về nhà nước và pháp luật cung cấp những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật. Nội dung môn học bao gồm các vấn đề: nguồn gốc, bản chất, chức năng, bộ máy, hình thức của nhà nước; nhà nước trong hệ thống chính trị; nhà nước pháp quyền; nguồn gốc, bản chất, vai trò, hình thức, nguồn của pháp luật; quy phạm pháp luật; hệ thống pháp luật; quan hệ pháp luật; thực hiện pháp luật; vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; ý thức pháp luật.

3. MỤC TIÊU HỌC PHẦN (Course objectives)

Sau khi hoàn thành học phần này, sinh viên có:

Ký hiệu (Ox)	Mục tiêu học phần
--------------	-------------------

Kiến thức	
O1	Hiểu kiến thức cơ bản toàn diện về nhà nước và pháp luật. Nắm được mối quan hệ giữa nhà nước, pháp luật với các hiện tượng xã hội khác; quá trình vận động và phát triển của nhà nước và pháp luật; Hiểu được sự khác nhau trong những vấn đề nhà nước và pháp luật của các nước trên thế giới.
O2	Vận dụng những kiến thức đã học để phân tích và giải thích hiện tượng nhà nước và pháp luật trong thực tế. Liên hệ những kiến thức đã học vào nghiên cứu các khoa học pháp lý khác, nhất là các môn khoa học pháp lý chuyên ngành luật trong chương trình đào tạo cử nhân luật; Hoàn thiện kỹ năng thu thập, tổng hợp, hệ thống hoá các nguồn thông tin liên quan đến các vấn đề nhà nước và pháp luật và các kỹ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các vấn đề của lý luận nhà nước pháp luật; Có khả năng lập luận, thuyết trình các vấn đề nhà nước và pháp luật trước mọi người.
Kỹ năng	
O3	Đánh giá toàn diện các vấn đề nhà nước và pháp luật. Độc lập, linh hoạt trong quá trình đưa ra nhận định về vấn đề pháp lý liên quan đến các vấn đề lý luận chung về nhà nước và pháp luật. Chủ động trong đánh giá, phản biện các nội dung mâu thuẫn.
Mức tự chủ và trách nhiệm	
O4	Tích cực, nỗ lực, tôn trọng kỷ luật chung. Chủ động trong tuân thủ Hiến pháp và pháp luật. Tích cực tuyên truyền về các nội dung pháp luật và hoạt động cơ bản của nhà nước.

4. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN (Course learning outcomes - CLOs)

O_x	CLO_x	PLO_x
Kiến thức		
O1, O2	CLO1. Phân tích, hệ thống hóa được kiến thức nền tảng về nhà nước và pháp luật chung gồm các vấn đề về: Nguồn gốc, bản chất, chức năng, hình thức nhà nước; Bộ máy nhà nước; Nhà nước pháp quyền; Nguồn gốc, kiểu, hình thức pháp luật; Quy phạm pháp luật và hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; Quan hệ pháp luật; Thực hiện pháp luật; Giải thích pháp luật; Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý.	PLO1, PLO2

	CLO2. Vận dụng được những kiến thức nền tảng về nhà nước và pháp luật vào việc giải thích, đánh giá các hiện tượng nhà nước và pháp luật trên thực tế.	PLO2, PLO3
	CLO3. Thuyết trình được. Có khả năng lập luận, phản biện để bảo vệ quan điểm cá nhân về các vấn đề của nhà nước và pháp luật.	PLO7, 10
Kỹ năng		
O3	CLO4. Vận dụng được các kiến thức lý luận về nhà nước và pháp luật để áp dụng vào thực tế đời sống.	PLO3,PLO6, PLO7, PLO13
Mức tự chủ và trách nhiệm		
O4	CLO5. Biết cách tìm kiếm, tra cứu, lựa chọn tài liệu để thực hiện các nhiệm vụ học tập.	PLO5,PLO6, PLO10
	CLO6. Biết hợp tác, làm việc trong nhóm hiệu quả để giải quyết các nhiệm vụ học tập.	PLO13, PLO14

5. NỘI DUNG HỌC PHẦN, KẾ HOẠCH DẠY HỌC (Course content, Lesson plan)

Buổi học (3tiết)	Nội dung	CLO	Hoạt động dạy và học	Hoạt động đánh giá (Ax)
1	Chương 1: Khái niệm, đặc điểm, nguồn gốc của Nhà nước 1.1. Khái niệm nhà nước 1.2. Nguồn gốc nhà nước 1.3. Kiểu nhà nước		- Thuyết giảng; - Thảo luận	A1.1 A1.2 A1.3
2	Chương 2: Khái niệm, đặc điểm, nguồn gốc của pháp luật 2.1. Khái niệm pháp luật 2.2. Đặc điểm của pháp luật 2.3. Nguồn gốc của pháp luật	1,2,3	- Thuyết giảng; - Thảo luận	A1.1 A1.2 A1.3
3	Chương 3: Bản chất, chức năng và các mối quan hệ của Nhà nước 3.1. Bản chất nhà nước 3.2. Chức năng nhà nước 3.3. Các mối quan hệ của nhà nước		- Thuyết giảng; - Thảo luận	A1.1 A1.2 A1.3

4	Chương 4: Bản chất, chức năng và các mối quan hệ của Pháp luật 4.1. Bản chất pháp luật 4.2. Chức năng pháp luật 4.3. Các mối quan hệ của pháp luật	1, 2, 3, 4,5,6	- Thuyết giảng, - Thảo luận - Bài tập tình huống	A1.1 A1.2 A1.3
5	Chương 5: Hình thức nhà nước 5.1. Khái niệm hệ thống chính trị 5.2. Vị trí, vai trò của nhà nước trong hệ thống chính trị 5.3. Quan hệ giữa nhà nước với các tổ chức khác trong hệ thống chính trị 5.4. Nhà nước trong hệ thống chính trị Việt Nam hiện nay		- Thuyết giảng; - Thảo luận	A1.1 A1.2
6	Chương 6: Hình thức pháp luật 6.1. Khái niệm hình thức của pháp luật 6.2. Các hình thức của pháp luật	1, 2, 3, 4,5,6	- Thuyết giảng, - Thảo luận - Bài tập tình huống	A1.1 A1.2 A1.3
7	Chương 7: Các kiểu nhà nước và kiểu pháp luật 7.1. Các kiểu nhà nước 7.2. Các kiểu pháp luật		- Thuyết giảng; - Thảo luận	A1.1 A1.2
8	Chương 8: Quy phạm pháp luật 8.1. Khái niệm quy phạm pháp luật 8.2. Cơ cấu của quy phạm pháp luật trong văn bản quy phạm pháp luật 8.3. Cách trình bày quy phạm pháp luật trong văn bản quy phạm pháp luật 8.4. Phân loại quy phạm pháp luật	1, 2, 3, 4,5,6	- Thuyết giảng, - Thảo luận - Bài tập tình huống	A1.1 A1.2 A1.3
9	Chương 9: Quan hệ pháp luật 9.1. Khái niệm và phân loại quan hệ pháp luật 9.2. Thành phần của quan hệ pháp luật 9.3. Sự kiện pháp lý		- Thuyết giảng; - Thảo luận	A1.1 A1.2
10	Chương 10: Hệ thống pháp luật 10.1. Khái niệm hệ thống pháp luật 10.2. Hệ thống pháp luật quốc gia 10.3. Hệ thống pháp luật của nhóm quốc gia	1, 2, 3, 4,5,6	- Thuyết giảng, - Thảo luận - Bài tập tình huống	A1.1 A1.2 A1.3

	10. 4. Hệ thống pháp luật quốc tế 10.5. Hệ thống pháp luật Việt Nam			
11	Chương 11: Thực hiện, áp dụng và giải thích pháp luật 11.1. Thực hiện pháp luật 11.2. Áp dụng pháp luật 11.3. Áp dụng pháp luật tương tự 11.4. Giải thích pháp luật		- Thuyết giảng; - Thảo luận	A1.1 A1.2
12	Chương 12: Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý 12.1. Vi phạm pháp luật 12.2. Trách nhiệm pháp lý	1, 2, 3, 4,5,6	- Thuyết giảng, - Thảo luận - Bài tập tình huống	A1.1 A1.2 A1.3
13	Chương 13: Ý thức pháp luật 1. Khái niệm ý thức pháp luật 2. Đặc điểm của ý thức pháp luật 3. Cấu trúc của ý thức pháp luật 4. Tác động của pháp luật đối với ý thức pháp luật		- Thuyết giảng; - Thảo luận	A1.1 A1.2
14	Chương 14: Pháp chế XHCN 1. Khái niệm pháp chế xã hội chủ nghĩa 2. Nguồn gốc ra đời pháp chế xã hội chủ nghĩa 3. Vị trí pháp chế xã hội chủ nghĩa 4. Đặc trưng cơ bản của pháp chế xã hội chủ nghĩa 5. Yêu cầu cơ bản của pháp chế xã hội chủ nghĩa	1, 2, 3, 4,5,6	- Thuyết giảng, - Thảo luận - Bài tập tình huống	A1.1 A1.2 A1.3
15	Chương 15: Nhà nước pháp quyền 15.1. Những bảo đảm cho quan hệ giữa nhà nước và cá nhân 15.2. Quan hệ giữa nhà nước và cá nhân qua các kiểu nhà nước 15.3. Quan hệ giữa nhà nước và cá nhân ở Việt Nam hiện nay		- Thuyết giảng; - Thảo luận	A1.1 A1.2

HƯỚNG DẪN TỰ HỌC

Chương 1: Sinh viên đọc Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2017.trang 24-34.

Bài tập: Tìm hiểu về số lượng các nhà nước và vùng lãnh thổ trên thế giới hiện nay. Chọn một nhà nước cụ thể để tìm hiểu chi tiết về nền tảng giai cấp, tổ chức các cơ quan trong bộ máy nhà nước.

Chương 2: Sinh viên đọc Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2017.trang 35-40

Bài tập: Tìm hiểu các luật tục, tập quán, hương ước đang được áp dụng ở một số địa phương.

Chương 3: Sinh viên đọc Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2017.trang 41-77

Bài tập: Tìm hiểu và đánh giá về tiêu chuẩn lựa chọn các chức danh quan trọng trong bộ máy chính quyền của các nước và Việt Nam

Chương 4: Sinh viên đọc Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2017.trang 78-81

Bài tập: Tìm hiểu và đánh giá tác động của một số chính sách mà các Nhà nước đưa ra đối với các nhóm lợi ích trong xã hội. (theo hướng dẫn trước của GV)

Chương 5: Sinh viên đọc Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2017.trang 56-61

Bài tập: Lập danh sách các nhà nước liên bang trên thế giới hiện nay, chọn 1 nước và đối chiếu với nhà nước Việt Nam.

Chương 6: Sinh viên đọc Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2017.trang 104-113

Bài tập: Tổng hợp các án lệ đã công bố ở Việt nam. Xác định quy trình hình thành án lệ. Sinh viên tìm hiểu và báo tập tục ở địa phương nơi mình sinh sống.

Chương 7: Sinh viên đọc Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2017.trang 114-132

Bài tập: Tìm hiểu mà mô tả về tổ chức và pháp luật của một nhà nước cụ thể theo từng kiểu nhà nước.

Chương 8: Sinh viên đọc Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2017.trang 362-381

Bài tập: Chọn một số điều luật, xác định và phân tích cấu trúc các quy phạm pháp luật trong điều luật đó.

Chương 9: Sinh viên đọc Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2017.trang 435-454

Bài tập: Nghiên cứu tình huống cụ thể và xác định các quan hệ pháp luật xuất hiện trong tình huống đó.

Chương 10: Sinh viên đọc Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2017.trang 394-430

Bài tập: Vẽ mô hình hệ thống các ngành luật Việt Nam và hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

Chương 11: Sinh viên đọc Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2017.trang 455-486

Bài tập: Sưu tầm các nghị quyết giải thích pháp luật của Ủy ban thường vụ QH, đối chiếu với Nghị định hướng dẫn thi hành luật của Chính phủ.

Chương 12: Sinh viên đọc Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2017.trang 487-517

Bài tập: Đọc tình huống, bản án. Đánh giá vi phạm pháp luật xuất hiện trong tình huống.

Chương 13: Sinh viên đọc Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2017.trang 518-534

Bài tập: Đọc tình huống, xác định yêu cầu ứng xử theo pháp luật và bình luận về ý thức pháp luật của các chủ thể trong tình huống.

Chương 14: Sinh viên đọc Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2017.trang 538-555

Bài tập: Tìm hiểu hệ thống các chế tài Việt Nam hiện nay. Xác định đối tượng bị áp dụng của các chế tài và lý giải sự tồn tại của hệ thống chế tài.

Chương 15: Sinh viên đọc Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2017.trang 271-307

Bài tập: Đọc tài liệu về học thuyết nhà nước pháp quyền, đối chiếu với các quy định của Hiến pháp Việt Nam năm 1980 và Hiến pháp năm 2013.

6. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN (Course assessment)

Hoạt động đánh giá	Phương pháp đánh giá	CLO	Tỷ lệ (%)
A1. Quá trình	A.1.1. <i>Chuyên cần</i>	CLO 1, 2, 3, 4, 5	4%
	A1.2. <i>Phát biểu xây dựng bài</i>	CLO 1, 2, 3, 4, 5,6	6%
A2. Giữa kỳ	<i>Bài tập nhóm</i>	CLO 1, 2, 3, 4, 5,6	30%
A3. Cuối kỳ	<i>Vấn đáp</i>	CLO 1, 2, 3, 4, 5,6	60%

Tổng	100%
-------------	-------------

Công cụ đánh giá: (Rubric chỉ dùng để đánh giá kỹ năng, thái độ, mức tự chủ và trách nhiệm)

Hoạt động đánh giá	Phương pháp đánh giá	CLO	Tỷ lệ (%)
A1. Quá trình	A1.1. <i>Tham gia hoạt động học tập</i>	CLO 1, 2, 3, 4, 5	4%
	A1.2. <i>Thuyết trình nhóm</i>	CLO 1, 2, 3, 4, 5,6	6%
A2. Giữa kỳ	<i>Bài kiểm tra nhận định, trắc nghiệm</i>	CLO 1, 2, 3, 4, 5,6	30%
A3. Cuối kỳ	<i>Bài kiểm tra tự luận</i>	CLO 1, 2, 3, 4, 5,6	60%
Tổng			100%

Công cụ đánh giá: (Rubric chỉ dùng để đánh giá kỹ năng, thái độ, mức tự chủ và trách nhiệm)

Rubric của thành phần đánh giá A1.1 - Tham dự buổi học

Kiểm tra trên lớp	Giỏi (8-10đ)	Khá (6-7đ)	TB (5đ)	Yếu (3-4đ)	Kém (0-3đ)
Điểm danh đi học đầy đủ (G4)	Đi học đầy đủ 100% các buổi điểm danh	Đi học 85% các buổi điểm danh	Đi học 60% các buổi điểm danh	Đi học 30% các buổi điểm danh	Không đi học

Rubric của thành phần đánh giá A1.2 - Tham gia hoạt động học tập

Kiểm tra trên lớp	Giỏi (8-10đ)	Khá (6-7đ)	TB (5đ)	Yếu (3-4đ)	Kém (0-3đ)
Hỏi bài cũ, bài mới và làm bài tập tại lớp (G1, G2, G3, G4)	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập trong 8 – 10 buổi học	Xung phong trả lời hoặc lên bảng trong 6 – 7 buổi học	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập trong 2-3 buổi học	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập 1 lần	Xung phong trả lời hoặc lên bảng làm bài tập 0 lần

Rubric của thành phần đánh giá A2 - Thuyết trình nhóm

Kiểm tra trên lớp	Giỏi (8-10đ)	Khá (6-7đ)	TB (5đ)	Yếu (3-4đ)	Kém (0-3đ)
Chấm điểm bài thuyết trình có thời lượng 30 phút (G1, G2, G3, G4)	Nội dung và hình thức thuyết trình nhóm đạt yêu cầu 80 đến 100%	Nội dung và hình thức thuyết trình nhóm đạt yêu cầu 60 đến 80%	Nội dung và hình thức thuyết trình nhóm đạt yêu cầu 50 đến 60%	Nội dung và hình thức thuyết trình nhóm đạt yêu cầu 30 đến 50%	Nội dung và hình thức thuyết trình nhóm đạt yêu cầu dưới 30%

Rubric của thành phần đánh giá A3 - Bài kiểm tra tự luận

Kiểm tra trên lớp	Giỏi (8-10đ)	Khá (6-7đ)	TB (5đ)	Yếu (3-4đ)	Kém (0-3đ)
Bài kiểm tra tự luận 90 phút (G1, G2, G3, G4)	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100%	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100% 60 đến 80%	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100% 50 đến 60%	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100% 30 đến 50%	Trả lời đúng đáp án 80 đến 100% 30%

7. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN (Course requirements and expectations)

- Dự lớp: theo qui định chung của trường.
- Sinh viên đọc trước slide bài giảng của học phần và những tài liệu theo yêu cầu của giảng viên trước mỗi buổi học.
- Làm bài tập về nhà, trả lời các câu hỏi ngắn trên lớp, và các bài kiểm tra tại lớp: các điểm này sẽ được đánh giá vào cột điểm quá trình của sinh viên.

8. TÀI LIỆU HỌC TẬP, THAM KHẢO

8.1. Giáo trình dạy học

1. Trường Đại học Luật Hà Nội (2017), *Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật*, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.

8.2. Tài liệu tham khảo

2. Nguyễn Minh Đoan (2014), *Hướng dẫn môn học Lý luận nhà nước và pháp luật*, Nxb Tư pháp.

8.3. Websites tham khảo

9. PHẦN MỀM HAY CÔNG CỤ HỖ TRỢ BÀI TẬP HOẶC THỰC HÀNH

- 1) Laptop
- 2) Slides
- 3) Máy chiếu
- 4) Viết và bảng
- 5) Micro

Tp.HCM, ngày tháng năm 2021

Trưởng Khoa	P.Trưởng Bộ môn	Giảng viên 2	Giảng viên 1
<i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i>	<i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i>	<i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i>	<i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i>